

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **NGUYỄN LÂN VIỆT**

- Năm sinh: 03/12/1952

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sỹ y học năm 1995, Đại học Y Hà Nội

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, 2003, Đại học Y Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nội Tim mạch

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại:

- Giảng viên Cao cấp Bộ môn Tim mạch Trường Đại học Y Hà Nội.
- Phó Chủ tịch thường trực Hội Tim mạch Việt nam.
- Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng chuyên môn bảo vệ sức khỏe cán bộ Trung ương - Chủ tịch Hội đồng chuyên môn miền Bắc, Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe Trung ương.
- Thành viên Hội Tim mạch Hoa Kỳ.
- Thành viên Hội Tim mạch Đông Nam Á.

- Chức vụ cao nhất đã qua:

- Nguyên Viện trưởng Viện Tim mạch – Bệnh viện Bạch Mai.
- Nguyên Hiệu trưởng, kiêm Bí thư Đảng ủy trường Đại học Y Hà Nội (2003 – 2008).
- Nguyên Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng các trường Đại học Y Dược toàn quốc.
- Nguyên Chủ nhiệm Bộ môn Tim mạch – Trường Đại học Y Hà Nội.
- Nguyên Giám đốc Trung tâm Tim mạch, thuộc Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.
- Nguyên Chủ nhiệm Chương trình Quốc gia về phòng chống Bệnh Tăng huyết áp
- Nguyên Chủ tịch Hội Tim mạch Việt Nam.

- Nguyên Chủ tịch Hội đồng học hàm Giáo sư của Trường Đại học Y Hà Nội.
- Nguyên Tổng biên tập Tạp chí Tim mạch học.

- **Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở** (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

Từ 2005 đến nay: Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội

- **Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành** (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

Hội đồng Giáo sư ngành Y từ 2010 đến nay.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (*thuộc chuyên ngành đang hoạt động*)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: (23 sách chuyên khảo, giáo trình, tham khảo).

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

1. Thực hành bệnh Tim mạch (chủ biên)

2. Bệnh học Tim mạch (đồng chủ biên)

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: **130** bài báo tạp chí trong nước; **15** bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 8 bài báo tạp chí trong nước trong 5 năm gần đây:

1. Trần Minh Thảo, Nguyễn Lâm Việt.

- Nguy cơ tim mạch ở bệnh nhân tăng huyết áp tại Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu – Bệnh viện Bạch Mai.

(**Y học thực hành – 1060**, số 10/2017,17-21)

2. Nguyễn Công Hà, Nguyễn Đức Hưng, Nguyễn Lâm Việt.

- Đánh giá kết quả bước đầu đóng thông liên thất phần quanh màng bằng dụng cụ hai đĩa đồng tâm qua đường ống thông tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2012

(**Y học thực hành – 1060**, số 10/2017,189-191)

3. Nguyễn Công Hà, Nguyễn Đức Hưng, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá kết quả đóng thông liên thất phần quanh màng bằng các loại dụng cụ khác nhau qua đường ống thông tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2012 - 2015
(**Y học thực hành – 1063**, số 11/2017,152-155)
4. Nguyễn Thanh Hải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Quốc Khánh
 - Hội chứng WOLFF-PARKINSON-WHITE trẻ nhỏ bằng năng lượng sóng tần số Radio qua Catheter
(**Tạp chí Y học Việt Nam**, tập 471, số 1/2018, 91-93)
5. Nguyễn Thị Minh Lý, Nguyễn Lâm Hiếu, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá một số đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng có liên quan đến tiên lượng ở nhóm bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi nặng
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 84+85/2018, 231-239).
6. Nguyễn Thanh Hải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Quốc Khánh
 - Triệt đốt qua Catheter bằng năng lượng sóng tần số Radio: Kinh nghiệm điều trị tim nhanh trên thất ở trẻ nhỏ.
(**VietNam Medicine Journal**, No.1- MAY-2018, 134-136)
7. Nguyễn Thị Minh Lý, Nguyễn Lâm Hiếu, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá một số đặc điểm về siêu âm Doppler tim ở bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi nặng
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 87/2019, 97-107).
8. Phan Tuấn Đạt, Phạm Mạnh Hùng, **Nguyễn Lâm Việt**
 - Phân tích một số yếu tố liên quan đến kết quả điều trị ở bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim cấp được sử dụng liệu pháp tế bào gốc tủy xương tự thân.
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 94+95/2021, 178 - 188).

- Quốc tế: 6 bài báo tạp chí quốc tế trong 5 năm gần đây:

1. Tan Quang Phan,MD, Lan Hieu Nguyen,MD, PhD, **Lan Viet Nguyen,MD, PhD**, Wang Soo Lee, MD, PhD, Hoyoun Won, MD, PhD, Iksung Cho, MD, PhD, Seung Yong Shin, MD, PhD, Saima Sharmin, MD, Lulian Johny Thottian, MD, PhD, Sang-Wook Kim, MD, PhD. Imaging Characteristics of Mismatch Lesions: An Angiographic and Intravascular Ultrasound Analysis of 1369 Coronary Lesions. **Angiology, January 21,2019.**

2. Huynh Van Minh, **Nguyen Lan Viet**, Cao Thuc Sinh, Phan Nam Hung, Nguyen Thi Mong Ngoc, Ngo Van Hung, Tran Kim Son, Nguyen Ta Dong, Doan Chi Thang, Hoang Anh Tien, Hoang Cong Tuan, Thomas Beaney, Xin Xia, Neil Pouter, and Markus P. Schlaich. Blood pressure screening during the May Measurement Month 2017 programme in Vietnam – South –East Asia and Australasia. **European Heart Journal Supplements (2019) 21 :D127-D129**
3. Van Minh H, **Lan Viet N**, Sinh CT, Hung PN, Ngoc NTM, Van Hung N, Son TK, Dong NT, Thang D C, Thuan ND, Dinh Thoan N, Tien HA, Beaney T, Ster AC, Poulter NR. May Measurement Month 2018: an analysis of blood pressure screening results from Vietnam. **Eur Heart J Suppl 2020; 22 :H139–H141.**
4. Minh Huynh Van MD, PhD; **Viet Nguyen Lan MD, PhD**; Tran Van Huy MD, PhD; Sinh Cao Thuc MD, PhD; Son Tran Kim MD, PhD; Muoi To MD; Binh Duong Thanh MD; Tien Hoang Anh MD, PhD.
Asian management of hypertension: Current status, home blood pressure, and specific concerns in Vietnam. **J Clin Hypertens. (08 January 2020)**
<https://doi.org/10.1111/jch.13780>
5. Minh Huynh Van, Neil R. Poulter, **Nguyen Lan Viet**, Cao Thuc Sinh, Phan Nam Hung, Nguyen Thi Mong Ngoc, Ngo Van Hung, Tran Kim Son, Nguyen Ta Dong, Doan Chi Thang, Nguyen Duc Thuan, To Anh Tuan, Thomas Beaney, Giles Partington, And Hoang Anh Tien.
Blood pressure screening results from May Measurement Month 2019 in Vietnam. **European Heart Journal Supplements (2021) 23 (Supplement B) , B154-B157**
6. Ly Thị Minh Nguyen, **Viet Lan Nguyen** and Hieu Lan Nguyen
Successful Device Closure of a Large Rupture of Sinus of Valsalva in a Patient With Bicuspid Aortic Valve. **Cardiovasc Imaging Asia. 2022 Apr;6(2):53-55**

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: **05** cấp Nhà nước; **04** cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

.....

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: **02** sáng chế, giải pháp hữu ích: **“Giải thưởng VIFOTEC”** năm **2011** và năm **2013**

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: **20** NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

- **Nguyễn Minh Hùng,**
Nghiên cứu hiệu quả điều trị một số tổn thương động mạch vành bằng phương pháp nong bóng có phủ thuốc, Đại học Y Hà Nội, 22/04/2019, hướng dẫn chính.
- **Nguyễn Thanh Hải**
Nghiên cứu đặc điểm điện sinh lý tim và kết quả điều trị hội chứng Wolff-Parkinson-White ở trẻ em bằng năng lượng sóng có tần số Radio, 22/08/2019, Đại học Y Hà Nội, hướng dẫn phụ.
- **Nguyễn Thị Minh Lý**
Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến tiên lượng ở bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi trung bình đến nặng, Đại học Y Hà Nội, 05/2020, hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

- 130 bài báo khoa học trong nước:

1. Nguyễn Lâm Việt (1979).

- Điện tâm đồ người già tại một xã đồng bằng Bắc bộ
(**Tạp chí Nội khoa** 1/1979, trang 31-34)
- 2. **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (1984).
 - Đánh giá chức năng thất trái trong bệnh cơ tim tiên phát bằng phương pháp siêu âm tim.
(**Tạp chí Nội khoa** 4/1984, trang 18-21).
- 3. Phạm Văn Duyệt, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Thành Công, Phạm Thiên Hương, Mai Thế Trạch, Nguyễn Văn Nhu (1985).
 - Phối hợp xạ hình với siêu âm trong thăm dò các bướu giáp thể nhân.
(**Toàn văn kỷ yếu công trình nghiên cứu Y học hạt nhân 1981-1985, Nhà xuất bản Y học**, trang 99-103).
- 4. Phạm Gia Khải, Nguyễn Thị Tuyết Minh, **Nguyễn Lâm Việt** (1991).
 - Nhân 5 trường hợp hẹp dưới van động mạch chủ do phì đại vách liên thất
(**Tạp chí Y học Việt nam**, số 1 - 1991, trang 5-7)
- 5. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi (1993).
 - Biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng trong bệnh cơ tim giãn .
(**Tạp chí Nội khoa**, số 1 - 1993, trang 31-34).
- 6. **Nguyễn Lâm Việt** (1994).
 - Bước đầu nghiên cứu một số thông số siêu âm động mạch phổi ở người bình thường.
(**Kỷ yếu công trình N.C.K.H, Đại học Y Hà nội**, tập 4, trang 161-164).
- 7. **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Quang Thu, Trịnh Xuân Hội, Trần Văn Dương (1994).
 - Góp phần đánh giá tăng áp động mạch phổi bằng phương pháp siêu âm tim.
(**Kỷ yếu công trình N.C.K.H, Đại học Y Hà nội**, tập 5, trang 28-35).
- 8. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Quang Thu (1995).
 - Bước đầu nghiên cứu các thông số siêu âm tim ở người bình thường.
(**Kỷ yếu công trình N.C.K.H, Đại học Y Hà nội**, tập 1, trang 77-82).
- 9. Đinh Thu Hương, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải, Phạm Nguyễn Vinh, Võ Quảng (1995).

- Tác dụng và khả năng sử dụng trên lâm sàng của Vastarel (Trimetazidine) trong thiếu máu cơ tim cục bộ.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 4 - 1995, trang 41-50).

10. **Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Mạnh Hùng, Đinh Thu Hương, Trương Thanh Hương, Phạm Gia Khải (1995).**

- Góp phần nghiên cứu độ chênh áp qua van hai lá bằng phương pháp siêu âm - Doppler tim ở bệnh nhân hẹp hai lá khít (trước và sau mổ tách van hai lá).

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 5 - 1995, trang 9-12).

11. **Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải (1996).**

- Một số nhận xét về bệnh viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Bạch mai.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 6 - 1996, trang 40-45).

12. **Đỗ Doãn Lợi, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải, Vũ Anh Dũng, Dương Kỳ Hào, Lê Ngọc Quỳnh (1996).**

- Siêu âm - Doppler tim trong chẩn đoán và đánh giá kết quả mổ tách van ở bệnh nhân hẹp hai lá khít.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 8 - 1996, trang 24-33).

13. **Trương Thanh Hương, Nguyễn Mai Ngọc, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải (1998).**

- Bước đầu đánh giá tác dụng của Fluvastatin (LESCOL) trên các bệnh nhân có tăng Cholesterol máu.

(**Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII**, Đà Lạt, 1998, trang: 552 - 557).

14. **Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Mai Ngọc, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải (1998).**

- Góp phần chẩn đoán, đánh giá huyết động trước và sau phẫu thuật bệnh còn ống động mạch bằng siêu âm - Doppler tim.
- (**Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII**, Đà Lạt, 1998, trang: 364 - 370).

15. **Lê Thuý Hải, Nguyễn Năng An, Nguyễn Quốc Tuấn, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải (1998).**

- Góp phần nghiên cứu chức năng tâm thu và tâm trương của thất trái ở bệnh nhân Lupus ban đỏ hệ thống bằng phương pháp siêu âm - Doppler tim.

(**Công trình nghiên cứu khoa học 1997-1998, bệnh viện Bạch mai-Nhà xuất bản Y học**, tập I, trang 286-290).

16. Trương Thanh Hương, Vũ Quỳnh Nga, Phạm Tuyết Nga, Trần Thị Phương Thuý, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Quốc Thái, Trần Song Giang, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải (1998).
 - Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn ở người nghiện ma túy .
 - (Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 478 - 487).**
17. Nguyễn Thị Bạch Yến, Nguyễn Thị Lê Hồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (1998).
 - Vai trò của siêu âm trong chẩn đoán và tiên lượng bệnh nhồi máu cơ tim.
 - (Công trình nghiên cứu khoa học 1997-1998, Bệnh viện Bạch mai-Nhà xuất bản Y học, tập I, trang 495-501).**
18. Trương Thanh Hương, Nguyễn Mai Ngọc, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (1998).
 - Bước đầu đánh giá tác dụng hạ huyết áp của Lacidipine (LACIPIL)
 - (Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 221 - 226).**
19. Phạm Nguyễn Vinh, Đinh Thu Hương, Phạm Đức Chính, **Nguyễn Lâm Việt**, Võ Quý Vinh, Phạm Gia Khải (1998).
 - Nghiên cứu hiệu quả của Perindopril trên tính đàn hồi động mạch ở bệnh nhân tăng huyết áp nhẹ hoặc vừa.
 - (Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 195 - 208).**
20. Vũ Quỳnh Nga, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (1998).
 - Góp phần chẩn đoán, đánh giá những biến đổi về hình thái và huyết động trong bệnh thông liên nhĩ kiểu lỗ thông thứ hai bằng siêu âm- Doppler tim và siêu âm cản âm.
 - (Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 354 - 363).**
21. Đinh Thị Thu Hương, Vũ Quỳnh Nga, Nguyễn Quang Bảy, Nguyễn Mai Ngọc, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt** (1998).
 - Bước đầu nghiên cứu độ đàn hồi của một số động mạch lớn ở người bình thường và người tăng huyết áp bằng phương pháp đo vận tốc lan truyền sóng mạch.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 382 - 389).

22. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Trần Văn Dương, Nguyễn Quang Tuấn (1998).

- Bước đầu đối chiếu hình ảnh điện tim và hình ảnh chụp động mạch vành chọn lọc trong chẩn đoán các bệnh tim thiếu máu cục bộ.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VII, Đà Lạt, 1998, trang: 390 - 406).

23. Trương Thanh Hương, Nguyễn Mai Ngọc, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt** (1999).

- Nhận xét sự biến đổi một số thành phần Lipid máu ở bệnh nhân tăng huyết áp.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 18 - 1999, trang 54-62).

24. **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Thái Sơn, Đặng Việt Sinh, Phạm Gia Khải (2000).

- Các thông số siêu âm - Doppler tim của dòng chảy qua van động mạch chủ và van động mạch phổi ở người lớn bình thường.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 962 - 977).

25. Phạm Gia Khải, Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Thị Bạch Yến, Phạm Hồng Thi, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Quốc Triệu, Lê Anh Tuấn, Nguyễn Hoà Bình (2000).

- Đặc điểm dịch tễ học bệnh tăng huyết áp tại Hà nội.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 258 - 282).

26. **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Thị Hồng Thi, Đỗ Doãn Lợi, Trương Thanh Hương, Phạm Gia Khải (2000).

- Bước đầu nghiên cứu vai trò chẩn đoán của siêu âm qua thực quản trong bệnh lý van hai lá.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Hội nghị Tim mạch toàn quốc lần thứ VIII, Huế, 2000, 1480 - 1491).

27. Nguyễn Thị Bạch Yến, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2000).

- Siêu âm tim hai chiều phát hiện rối loạn vận động vùng thành tim: chẩn đoán xác định, chẩn đoán định khu nhồi máu cơ tim cấp.

(Công trình nghiên cứu khoa học 1999-2000, Bệnh viện Bạch mai-Nhà xuất bản Y học, tập I, trang 243-252).

28. Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2000).

- Điều trị một số rối loạn nhịp tim bằng năng lượng sóng có tần số radio (RF) qua catheter.

(Công trình nghiên cứu khoa học 1999-2000, Bệnh viện Bạch mai-Nhà xuất bản Y học, tập I, trang 342-349).

29. Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Trần Văn Dương, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngọc Quang, Tô Thanh Lịch, Phạm Như Hùng, Trần Song Giang, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2000).

- Nong van hai lá qua da bằng bóng Inoue: kinh nghiệm ban đầu qua 220 trường hợp được nong van tại Viện Tim mạch quốc gia Việt nam.

(Tạp chí Tim mạch học Việt nam, số 23 - 2000, trang 40-45).

30. Nguyễn Thị An, Phạm Quốc Khánh, Phạm Tuyết Nga, Khổng Nam Hương, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt** (2000).

- Đánh giá tác dụng của Manidipine (Madiplot) trên bệnh nhân tăng huyết áp nhẹ và vừa.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 384 - 391).

31. **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Thái Sơn, Đặng Việt Sinh, Phạm Gia Khải (2000).

- Các thông số siêu âm - Doppler tim của dòng chảy qua van hai lá và van ba lá ở người lớn bình thường.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 978 - 997).

32. Nguyễn Quốc Thái, Trần Văn Dương, Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt** (2000).

- Nhận xét bước đầu ứng dụng phương pháp nong động mạch vành bằng bóng và đặt Stent ở những bệnh nhân hẹp động mạch vành tại Viện Tim mạch.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 614 - 623).

33. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quang Tuấn, Trần Văn Dương, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngọc Quang, **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Gia Khải (2000).

- Đánh giá kết quả nong van hai lá bằng bóng Inoue trong điều trị bệnh hẹp hai lá ở Việt Nam.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII, Huế, 2000, trang: 720 - 731).

34.Đỗ Doãn Lợi, Đinh Thị Kim Dung, Nguyễn Ngọc Tước, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Nguyên Khôi, Phạm Gia Khải, Nguyễn Văn Xang, Trần Đỗ Trinh (2001).

- Những biến đổi tim mạch ở bệnh nhân suy thận mạn chạy thận nhân tạo chu kỳ (theo dõi 4 năm).

(Tập chí Nội khoa, số 4 - 2001, trang 8-16).

35.Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải, Đinh Thị Kim Dung, Nguyễn Văn Xang, Khổng Nam Hương, Nguyễn Ngọc Tước Trần Đỗ Trinh, Nguyễn Bảo Ngọc (2001).

- Sự thay đổi các chỉ số siêu âm -Doppler tim trước và sau chạy thận nhân tạo.

(Tập chí Y học thực hành, Bộ Y tế xuất bản, số 10 (403) - 2001, trang 47-50).

36.Nguyễn Thị Bạch Yến, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2001).

- Góp phần chẩn đoán xác định, chẩn đoán định khu nhồi máu cơ tim cấp bằng phương pháp siêu âm tim hai chiều.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 25 - 2001, trang 40-47).

37.Tô Mai Hoa, Phạm Quốc Khánh, **Nguyễn Lâm Việt** (2001)

- Giá trị của nghiệm pháp gắng sức điện tâm đồ bằng thảm chạy (Treadmill) trong chẩn đoán bệnh tim thiếu máu cục bộ.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 25 - 2001, trang 52-58).

38.Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Vũ Đình Hải, Phạm Gia Khải (2001).

- Điều trị tim nhanh do vòng vào lại tại nút nhĩ thất bằng năng lượng sóng có tần số Radio qua dây thông điện cực (Catheter).

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 26 - 2001, trang 23-28).

39.Nguyễn Thị Bạch Yến, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2001).

- Đánh giá chức năng tâm thu thất trái toàn bộ và từng vùng ở bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim bằng phương pháp siêu âm tim (có đối chiếu với phương pháp chụp buồng tim).

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 26 - 2001, trang 34-41).

40. Khổng Nam Hương, **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi (2001).

- Góp phần đánh giá mức độ hở van động mạch chủ bằng phương pháp siêu âm-Doppler tim.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 26 - 2001, trang 41 - 48).

41. Phạm Mạnh Hùng, Bùi Thanh Thủy, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, **Nguyễn Lâm Việt** (2001).

- Nghiên cứu giá trị của phân độ Killip trong tiên lượng bệnh. nhân nhồi máu cơ tim cấp theo dõi dọc theo thời gian 30 ngày.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 27 - 2001, trang 18-24).

42. Trần Song Giang, Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2001).

- Chẩn đoán hội chứng suy nút xoang bằng phương pháp thăm dò điện sinh lý tim qua đường tĩnh mạch.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 28 - 2001, trang 10-17).

43. Nguyễn Ngọc Quang, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Nguyễn Vinh (2001).

- Tiên lượng khả năng dùng thuốc tăng co bóp cơ tim ngay sau phẫu thuật sửa van hai lá.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 28 -2001, trang 18-24).

44. Phan Hùng Việt, Phạm Hữu Hoà, **Nguyễn Lâm Việt** (2001).

- Vai trò của siêu âm - Doppler tim trong việc nghiên cứu những bất thường giải phẫu của tứ chứng Fallot.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 28 - 2001, trang 34-40).

45. Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Vũ Đình Hải, Phạm Gia Khải (2002).

- Điều trị hội chứng tiền kích thích (WPW) bằng năng lượng sóng có tần số Radio (RF) qua Catheter.

(**Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX**, Hải Phòng, 2002, trang: 378 - 388).

46. Phạm Quốc Khánh, Nguyễn Hồng Hạnh, **Nguyễn Lâm Việt**, Vũ Đình Hải, Phạm Gia Khải (2002).

- Nghiên cứu sử dụng năng lượng sóng có tần số Radio qua dây thông điện cực (Catheter) trong điều trị một số rối loạn nhịp thất.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 389 - 402).

47.Đỗ Doãn Lợi, Đinh Thị Kim Dung, Khổng Nam Hương, Nguyễn Ngọc Tước, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải, Nguyễn Văn Xang, Trần Đỗ Trinh (2002).

- Siêu âm tim ở các bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn IV (chưa lọc máu chu kỳ).

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 534 - 539).

48.Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Đình Minh, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Ngọc Quang, Bùi Hoàng Đức, Nguyễn Xuân Hoàng, Nguyễnminh Hạnh, Phạm Kim Chi, Cao Thị Vân Anh, **Nguyễn Lâm Việt** (2002).

- Diễn biến tử vong và các yếu tố tiên lượng bệnh viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 29 - 2002, trang 40-44).

49.Phạm Tuyết Trinh, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước (2002).

- Nghiên cứu sự thay đổi chức năng thông khí ở bệnh nhân hẹp van hai lá đơn thuần.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 29 - 2002, trang 45-50).

50.Đặng Vạn Phước, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Nguyễn Vinh, Lê Thị Thanh Thái, Đỗ Hoàng Giao (2002).

- Nghiên cứu hiệu quả và dung nạp của Rilmenidine (Hyperium) trong điều trị tăng huyết áp nguyên phát nhẹ và trung bình ở bệnh nhân Việt Nam ≥ 18 tuổi.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 30 - 2002, trang 57 - 62).

51.Nguyễn Thị Bạch Yến, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2002).

- Vai trò của siêu âm tim trong chẩn đoán và điều trị nhồi máu cơ tim.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 157 - 170).

52.Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Thị Bạch Yến, Nguyễn Thị Thu Hoài, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2002).

- Vai trò của siêu âm tim trò siêu âm tim Stress bằng Dobutamine trong chẩn đoán bệnh tim thiếu máu cục bộ (có đối chiếu với kết quả của chụp động mạch vành).

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 171 - 182).

53. Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, **Nguyễn Lâm Việt**, Vũ Đình Hải, Phạm Gia Khải, Trần Đỗ Trinh (2002).

- Điều trị tim nhanh do vòng vào lại tại nút nhĩ thất bằng năng lượng sóng có tần số radio qua dây thông điện cực (catheter).

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 370 - 377).

54. Đinh Thị Thu Hương, Lê Thị Thanh Hằng, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải (2002).

- Nghiên cứu độ dày nội trung mạc và độ đàn hồi của một số động mạch lớn ở bệnh nhân có bệnh mạch vành.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 437 - 449).

55. Phạm Quốc Khánh, **Nguyễn Lâm Việt**, Vũ Đình Hải (2002)

- Bước đầu nghiên cứu một số thông số điện sinh lý tim qua đường mạch máu ở người Việt nam bình thường.

(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 31 - 2002, trang 12 - 17).

56. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Thị Bạch Yến, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Thu Hoài, Nguyễn Quốc Thái, Khổng Nam Hương, Trần Song Giang, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Kim Bảng, Nguyễn Minh Hùng, Trần Thị An, Phạm Trần Linh, Nguyễn Công Hà, Tạ Văn Bình, Phạm Thị Lan, Nguyễn Hồng Loan (2002).

- Điều tra dịch tễ tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ tại 12 phường nội thành Hà Nội - 2001.

(Kỷ yếu toàn văn các đề tài khoa học tham dự Đại hội Tim mạch học Quốc gia Việt Nam lần thứ IX, Hải Phòng, 2002, trang: 642 - 661).

57. **Nguyễn Lâm Việt**, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi, Đinh Thu Hương, Phạm Thái Sơn, Đỗ Kim Bảng, Phạm Gia Khải (2002).

- Hiệu quả và độ an toàn của Carvedilol trong điều trị tăng huyết áp nhẹ và vừa
(Tập chí Tim mạch học Việt nam, số 31 - 2002, trang 18-24).

58. Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Tô Thanh Lịch, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải (2002).

- Nghiên cứu phương pháp can thiệp động mạch vành qua da trong điều trị nhồi máu cơ tim cấp.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 31 - 2002, trang 25-33).

59. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Quốc Thái, Đỗ Kim Bảng, Nguyễn Minh Hùng, Trần Thị An, Phạm Trần Linh, Nguyễn Công Hà, Tạ Văn Bình, Lê Thị Việt Hà, Hà Quang Thành, Phạm Hồng Phương

- Dịch tể học tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ ở vùng Duyên hải Nghệ an năm 2002.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 31 - 2002, trang 47-56).

60. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Thị Thu Hoài, Đỗ Quốc Hùng, Khổng Nam Hương, Đỗ Kim Bảng, Nguyễn Minh Hùng, Phạm Trần Linh, Nguyễn Công Hà, Đỗ Phương Anh, Tạ Văn Bình, Hồ Khải Hoàn, Hà Quang Thành, Lê Xuân Diệu (2002).

- Dịch tể học tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ ở vùng đồng bằng Thái Bình - 2002.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 32 - 2002, trang 11 - 17).

61. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Thị Thu Hoài, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Quốc Thái, Khổng Nam Hương, Nguyễn Minh Hùng, Phạm Trần Linh, Nguyễn Công Hà, Đỗ Phương Anh, Trần Thị An, Phạm Như Hùng, Tạ Văn Bình, Hồ Khải Hoàn, Nguyễn Thu Hiền (2002).

- Dịch tể học tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ ở vùng núi tỉnh Thái Nguyên - 2002.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 32 - 2002, trang 19 - 26).

62. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngọc Quang, Tô Thanh Lịch, Trần Văn Dương, Trịnh Xuân Hội, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải. (2002).

- Nong van hai lá bằng bóng Inoue trong điều trị bệnh nhân hẹp van hai lá: Kết quả sớm và theo dõi trung hạn.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 32 - 2002, trang 27 - 35).

63. Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Thái Sơn, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Thị Bạch Yến, Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Thu Hoài, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Quốc Thái, Khổng Nam Hương, Trần Song Giang, Phạm Như Hùng, Nguyễn Minh Hùng, Đỗ Kim Bảng, Đỗ Phương Anh, Phạm Trần Linh, Trần Thị An, Nguyễn Công Hà

- Tần suất tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ ở các tỉnh phía bắc Việt nam 2001-2002,

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 9 - 34).

64. Nguyễn Lâm Hiếu, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Mai Ngọc, Khổng Nam Hương, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải, Đỗ Thanh Quang, Phạm Nguyên Sơn (2003)

- Kết quả bước đầu sau 6 tháng theo dõi ở các bệnh nhân đóng lỗ thông liên nhĩ qua da bằng dụng cụ Amplatzer tại Viện Tim mạch quốc gia Việt nam

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 39 - 48).

65. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, Khổng Nam Hương, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Quốc Thái, Tô Thanh Lịch, Trần Văn Dương, Trịnh Xuân Hội, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải, (2003)

- Nong van hai lá bằng bóng Inoue phối hợp với hướng dẫn của siêu âm tim qua thành ngực cho phụ nữ có thai bị hẹp van hai lá khít.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 47 - 52).

66. Đỗ Kim Bảng, **Nguyễn Lâm Việt**,

- Nghiên cứu khả năng dự đoán vị trí tổn thương động mạch vành bằng điện tâm đồ ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 34 - 2003, trang 13 - 17).

67. Phạm Mạnh Hùng, Lê Thị Yến, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, **Nguyễn Lâm Việt**

- Đặc điểm tổn thương động mạch vành trên chụp mạch ở bệnh nhân đái tháo đường

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 18 - 23).

68. Vương Kim Chi, **Nguyễn Lâm Việt**

- Nghiên cứu tác dụng dưỡng sinh góp phần điều chỉnh chứng rối loạn lipid máu

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 27-33).

69. **Phạm Như Hùng, Nguyễn Lâm Việt, Tạ Tiến Phước, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải, Shang Lihua, Zhang Jian Jun, Hudayi**

- Nhịp nhanh do vàoong vào lại nút nhĩ thất không có bước nhảy AH

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 33 - 2003, trang 41-44).

70. **Phạm Mạnh Hùng, Đỗ Doãn Lợi, Giáp Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải**

- Vai trò của siêu âm doppler tim trong đánh giá chênh áp tâm trương qua van hai lá ở bệnh nhân hẹp van hai lá khít có đối chiếu với thông tim

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 34 - 2003, trang 12-16).

71. **Nguyễn Lâm Việt, Phạm Mạnh Hùng**

- Một số tiến bộ trong chẩn đoán và điều trị các bệnh tim mạch

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 40 - 2005, trang 64 -72).

72. **Nguyễn Lâm Hiếu, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, Khổng Nam Hương, Nguyễn Hoàng Hà, Nguyễn Minh Hùng, Nguyễn Lâm Việt, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải (2005)**

- Nhân hai trường hợp bít lỗ thông liên thất phần quanh màng bằng dụng cụ qua da tại Viện Tim mạch Việt nam

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 40 - 2005, trang 81 -88).

73. **Phạm Quốc Khánh, Trần Văn Đồng, Nguyễn Lâm Việt, Vũ Đình Hải, Phạm Gia Khải**

- Bước đầu nghiên cứu một số thông số điện sinh lý tim tim qua đường mạch máu ở người Việt nam bình thường

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 41 - 2005, trang 15 -23

74. **Nguyễn Thu Hoài, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Thái Sơn, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Gia Khải**

- Khảo sát chỉ số Tei ở các bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 43 - 2006, trang 16 -22

75. **Nguyễn Thu Hoài, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải**

- Nghiên cứu giá trị của chỉ số Tei trong đánh giá chức năng thất trái và dự báo suy tim ứ huyết ở các bệnh nhân nhồi máu cơ tim

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 44 - 2006, trang 15 -20.)

76. Phạm Như Hùng, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Tạ Tiên Phước, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải

- Nhịp nhanh vòng vào lại nút nhĩ thất: Nhận xét về một số yếu tố dự báo thành công của phương pháp điều trị bằng sóng có tần số radio

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 44 - 2006, trang 27 -35)

77. Trương Đình Cẩn, Hoàng Văn Thường, Nguyễn Đức Công, Thái Hồng Quang, Phạm Quốc Khánh, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**

Nghiên cứu các chỉ số biến thiên nhịp tim ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có biến chứng thiếu máu cơ tim

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 44 - 2006, trang 36-44)

78. Nguyễn Lâm Hiếu, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Hồng Nhung, Nguyễn Mai Ngọc, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải

- Đánh giá kết quả sớm của phương pháp đốt động mạch qua da

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 44 - 2006, trang 45-50)

79. Phạm Mạnh Hùng, Dương Thị Bích Liên, **Nguyễn Lâm Việt**

- Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến biến chứng Hở hai lá sau nong van hai lá

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 46, 05-2007, trang 25-35)

80. Nguyễn Lâm Hiếu, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Mai Ngọc, Khổng Nam Hương, Nguyễn Ngọc Tước, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải, Lê Trọng Phi

- Đánh giá kết quả phương pháp đốt lỗ thông liên thất qua da tại Viện Tim mạch

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 97-114)

81. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải

- Làm mỏng vách liên thất bằng còng qua đường ống thông ở bệnh nhân bị bệnh cơ tim phì đại tắc nghẽn: kết quả sớm và theo dõi trung hạn trên 10 bệnh nhân

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 115-123)

82. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Minh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Khổng Nam Hương, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải

- Nghiên cứu phương pháp nong van động mạch phổi bằng bóng qua da trong điều trị bệnh hẹp van động mạch phổi

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 124-132)

83. Phạm Thị Ngọc Oanh, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Quang Tuấn, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước, Phạm Gia Khải

- Nong van hai lá bằng bóng inoue phối hợp với hướng dẫn của siêu âm tim cho phụ nữ có thai bị hẹp van hai lá khít.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 140-148)

84. Phạm Gia Khải, Phạm Mạnh Hùng, Phạm Thị Ngọc Oanh, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Ngọc Quang, Khổng Nam Hương, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Quốc Thái, Trần Văn Dương, Trịnh Xuân Hội, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Ngọc Tước,

- Percutaneous mitral vasculoplasty during pregnancy

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 149-150)

85. Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Lâm Việt, Phạm Gia Khải

- Giá trị tiên lượng của phì đại thất trái và ý nghĩa của các dạng phì đại thất trái ở các bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp lần đầu, không có biến chứng.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 232-238)

86. Tạ Tiến Phước, Nguyễn Ngọc Tước, Trịnh Xuân Hội, Phạm Như Hùng, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải

- Tái đồng bộ tim điều trị suy tim tại Viện Tim mạch quốc gia

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 47, 8-2007, trang 280-288)

87. Nguyễn Lâm Việt, Phạm Mạnh Hùng

- Xử trí tăng huyết áp ở bệnh nhân đái tháo đường

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 48, 10-2007, trang 76-84)

88. Nguyễn Thị Thu Hoài, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Gia Khải

- Nghiên cứu liên quan giữ chức năng thất trái và chức năng thất phải và theo dõi biến đổi chức năng của hai thất sau nhồi máu cơ tim bằng chỉ số Tei

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 49, 08-2008, trang 32-46)

89. **Nguyễn Lâm Việt**, Trương Thanh Hương, My Huy Hoàng

- Đánh giá khả năng gắng sức của bệnh nhân bệnh tim thiếu máu cục bộ bằng thử thách trước và sau khi nong động mạch vành.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 49, 08-2008, trang 47-53)

90. Phạm Như Hùng, Tạ Tiến Phước, Nguyễn Ngọc Tước, Trịnh Xuân Hội, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi. **Nguyễn Lâm Việt**

- Tái đồng bộ tim điều trị suy tim tại Viện Tim mạch quốc gia Việt nam
(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 50, 06-2008, trang 15-24)

91. **Nguyễn Lâm Việt**

Các dấu hiệu cảnh báo biến cố tim mạch nặng

- (**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 52, 01-2010, trang 11-18)

92. **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Việt Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Văn Đức Hạnh, Nguyễn Ngọc Quang.

- Nghiên cứu mô hình bệnh tật ở bệnh nhân điều trị nội trú tại Viện tim mạch Việt Nam trong thời gian 2003-2007
- (**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 52, 01-2010, trang 11-18)

93. Phạm Như Hùng, Tạ Tiến Phước, Trịnh Xuân Hội, **Nguyễn Lâm Việt**

- Bước đầu đánh giá mức độ thành công, thất bại và độ an toàn của kỹ thuật cấy máy tạo nhịp tái đồng bộ tim
(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 52, 01-2010, trang 19-27)

94. Nguyễn Thị Duyên, Trương Thanh Hương, Nguyễn Thu Hoài, Đỗ Kim Bảng, Tạ Tiến Phước, Phạm Như Hùng, **Nguyễn Lâm Việt**

- Nghiên cứu sự cải thiện tình trạng mất đồng bộ cơ tim bằng siêu âm Doppler mô cơ tim ở bệnh nhân cấy máy tạo nhịp tái đồng bộ cơ tim
(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 53, 03- 2010, trang 14-20)

95. Phạm Mạnh Hùng, Đỗ Thúy Cẩn; Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Quốc Anh, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt** .

- Đánh giá chức năng thất trái ở bệnh nhân suy tim sau nhồi máu cơ tim cấp được điều trị bằng tế bào gốc tủy xương tự thân
(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 54, 04-2010, trang 96-111)

96. Phạm Mạnh Hùng, Phan Tuấn Đạt, **Nguyễn Lâm Việt**

- Điều trị tế bào gốc tự thân từ tủy xương cho bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim Hiện tại và Tương lai
(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 54, 04-2010, trang 131-134)

97. **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Mạnh Hùng, Đinh Huỳnh Linh

- Phương pháp thăm dò dự trữ lưu lượng dòng chảy vành FFR trong đánh giá mức độ hẹp động mạch vành

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 55, 09-2010, trang 51-68)

98. Đặng Văn Phước, Phạm Gia Khải, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Văn Tri, Đinh Thị Thu Hương.

- Huyết khối tĩnh mạch sâu: chẩn đoán bằng siêu âm Duplex trên bệnh nhân Nội khoa nhập viện

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 56, 12-2010, trang 24-36)

99. Vũ Quỳnh Nga, **Nguyễn Lâm Việt**

- Đặc điểm siêu âm- Doppler tim qua thành ngực và qua thực quản của dòng chảy qua van hai lá nhân tạo loại Sorin Bicarbon

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 56, 12-2010, trang 65-72)

100. Vũ Quỳnh Nga, **Nguyễn Lâm Việt**

- Những biến đổi sớm về huyết động và chức năng thất trái ở các bệnh nhân phẫu thuật thay van hai lá cơ học Sorin Bicarbon

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 57, 01-2011, trang 22-29)

101. Phạm Như Hùng, Tạ Tiến Phước, **Nguyễn Lâm Việt**

- Tỷ lệ thành công an toàn của cấy máy tạo nhịp tái đồng bộ

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 57, 01-2011, trang 44-49)

102. Phạm Nguyễn Vinh, **Nguyễn Lâm Việt**, Trương Quang Bình, Hồ Thượng Dũng, Nguyễn Thanh Hiền, Châu Ngọc Hoa, Đỗ Quang Huân, Phạm Mạnh Hùng, Phạm Thanh Phong, Bùi Hữu Trí

- Nghiên cứu quan sát điều trị bệnh nhân nhập viện do Hội chứng động mạch vành cấp

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 58, 03-2011, trang 12-25)

103. **Nguyễn Lâm Việt**, Trương Thanh Hương, Đỗ Doãn Lợi, Phạm Quốc Khánh, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngọc Quang, Vũ Kim Chi, Phan Đình Phong

- Ứng dụng các phương pháp chẩn đoán sàng lọc nhằm phát hiện sớm bệnh tim thiếu máu cục bộ

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 58, 03-2011, trang 26-35)

104. Phạm Ngọc Oanh, Phạm Mạnh Hùng, Vũ Điện Biên, **Nguyễn Lâm Việt**

- Kết quả sớm và theo dõi dài hạn của nong van hai lá bằng bóng Inoue ở phụ nữ có thai

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 58, 03-2011, trang 54-62)

105. Phạm Như Hùng, Đỗ Kim Bảng, Tạ Tiến Phước, Trương Thanh Hương, **Nguyễn Lâm Việt**

Cải thiện lâm sàng của bệnh nhân cấy máy tạo nhịp tái đồng bộ

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 58, 03-2011, trang 63-68)

106. Phạm Nguyễn Vinh, Phạm Gia Khải, Đặng Vạn Phước, **Nguyễn Lâm Việt**, Huỳnh Văn Minh, Châu Ngọc Hoa, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Văn Trí, Đinh Thu Hương, Trương Quang Bình, Võ Thành Nhân, Hồ Huỳnh Quang Trí, Trần Văn Huy, Phạm Quốc Khánh, Nguyễn Thanh Hiền

- Đồng thuận của các chuyên gia về thuốc chẹn beeta trong điều trị bệnh tăng huyết áp

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 61, 05-2012, trang 67-87)

107. Phạm Nguyễn Vinh, Phạm Gia Khải, Đặng Vạn Phước, **Nguyễn Lâm Việt**, Huỳnh Văn Minh, Thạch Nguyễn Châu Ngọc Hoa, Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Hồ Huỳnh Quang Trí, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Tuyết Minh.

- Khuyến cáo của Hội Tim mạch quốc gia việt nam về chẩn đoán và điều trị suy tim: cập nhật 2011

(**Tạp chí Tim mạch học Việt nam**, số 62, 06-2012, trang 62-103)

108. Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Lê Xuân Thận, Đinh Huỳnh Linh, Nguyễn Thị Thu Hoài, Đỗ Kim Bảng, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**

- Ca lâm sàng thay van động mạch chủ sinh học loại CoreValve qua đường ống thông ở bệnh nhân hẹp khít van động mạch chủ có nguy cơ phẫu thuật cao

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 63/2013, 33-41)

109. Khổng Nam Hương, Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngọc Quang, Hoàng Văn, Nguyễn Minh Toàn, Nguyễn Thị Bạch Yến, **Nguyễn Lâm Việt**

- Giá trị của siêu âm trong lòng mạch (IVUS) trong hướng dẫn điều trị thân chung động mạch vành trái.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 64/2013, 1-8)

110. Phong Phan Dinh, Linh Pham Tran, Khanh Pham Quoc, **Viet Nguyen Lan**

- Ablation within the aortic sinus of Valsalva for the treatment of ventricular arrhythmias: The VietNam Heart Institute experience

(**VietNam Journal of Medicine & Pharmacy** No.1/2013, 01-07)

111. Phạm Trần Linh, Phan Đình Phong, Lê Võ Kiên, Vũ Biên Thùy, Nguyễn Thu Phương, Phạm Quốc Khánh, **Nguyễn Lâm Việt.**

- Triệt đốt rung nhĩ bằng năng lượng sóng có tần số Radio dưới sự hỗ trợ của hệ thống lập bản đồ 3 chiều buồng tim.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 65/2014, 58-63)

112. Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Thị Bạch Yến, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt.**

- Mối liên quan giữa sức căng cơ tim với các thông số chức năng thất trái trên siêu âm tim ở các bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp được can thiệp động mạch vành.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 65/2014, 70-79)

113. Phan Đình Phong, Phạm Trần Linh, Lê Võ Kiên, Phạm Quốc Khánh, **Nguyễn Lâm Việt**

- Vai trò của điện tâm đồ bề mặt trong chẩn đoán phân biệt rối loạn nhịp thất khởi phát từ xoang Valsalva với khởi phát từ đường ra thất phải.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 67/2014, 14-23).

114. Phạm Nhu Hùng, Đỗ Kim Bảng, Tạ Tiến Phước, Trương Thanh Hương, **Nguyễn Lâm Việt**

- Thay đổi tức thì sau cấy máy tạo nhịp tái đồng bộ tim.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 67/2014, 33-39).

115. **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Thị Bạch Yến, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Anh, Lý Tuấn Khải, Nguyễn Ngọc Quang, Phan Tuấn Đạt, Trần Bá Hiếu.

- Đánh giá kết quả điều trị suy tim sau nhồi máu cơ tim bằng phương pháp cấy ghép tế bào gốc tủy xương tự thân.

(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam** số 67/2014, 40-51).

116. **Nguyễn Lâm Việt**, Đỗ Doãn Lợi, Nguyễn Thị Bạch Yến, Phạm Mạnh Hùng, Lý Tuấn Khải, Nguyễn Quốc Anh, Nguyễn Ngọc Quang, Đinh Huỳnh Linh, Phan Tuấn Đạt, Trần Bá Hiếu

- Nghiên cứu sử dụng tế bào gốc tự thân trong điều trị suy tim sau nhồi máu cơ tim
(**Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam**, tập 1 - số 2, 02-2015, trang 1-7)
- 117. Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Quang Tuấn, Đỗ Doãn Lợi, **Nguyễn Lâm Việt**
 - Nghiên cứu sự thay đổi sức căng cơ tim ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên sau can thiệp động mạch vành
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam**, số 69/2015, 76-83)
- 118. **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Minh Hùng, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Quốc Thái, Hoàng Việt Anh, Lê Thanh Bình, Lê Xuân Thận, Nguyễn Hữu Tuấn, Trần Bá Hiếu, Đinh Huỳnh Linh
 - Kết quả sớm và trung hạn sau nong bóng phủ thuốc (paclitaxel) trong điều trị tổn thương mạch nhỏ và tái hẹp trong Stent tại Viện Tim mạch - Bệnh viện Bạch Mai
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam**, số 69/2015, 90-97)
- 119. Phạm Như Hùng, Đỗ Kim Bảng, **Nguyễn Lâm Việt**
 - Ảnh hưởng của vị trí điện cực thất trái trong tạo nhịp tái đồng bộ tim
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam**, số 73/2016, 76-83)
- 120. Khổng Nam Hương, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Quang Tuấn, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Thị Bạch Yến
 - Nghiên cứu siêu âm trong lòng mạch (IVUS) trong đánh giá tổn thương và hướng dẫn điều trị can thiệp hẹp động mạch vành mức độ vừa
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam**, số 74/2016, 74-80)
- 121. Phan Đình Phong, **Nguyễn Lâm Việt**
 - 10 quan điểm quan trọng trong khuyến cáo cập nhật về chẩn đoán và xử trí suy tim năm 2016
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam**, số 74/2016, 74-80)
- 122. Trần Minh Thảo, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Nguy cơ tim mạch ở bệnh nhân tăng huyết áp tại Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu – Bệnh viện Bạch Mai.
(**Y học thực hành – 1060**, số 10/2017, 17-21)
- 123. Nguyễn Công Hà, Nguyễn Đức Hưng, **Nguyễn Lâm Việt**.

- Đánh giá kết quả bước đầu đóng thông liên thất phần quanh màng bằng dụng cụ hai đĩa đồng tâm qua đường ống thông tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2012
(**Y học thực hành – 1060**, số 10/2017, 189-191)
- 124. Nguyễn Công Hà, Nguyễn Đức Hưng, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá kết quả đóng thông liên thất phần quanh màng bằng các loại dụng cụ khác nhau qua đường ống thông tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2012 - 2015
(**Y học thực hành – 1063**, số 11/2017, 152-155)
- 125. Nguyễn Thanh Hải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Quốc Khánh
 - Hội chứng WOLFF-PARKINSON-WHITE trẻ nhỏ bằng năng lượng sóng tần số Radio qua Catheter
(**Tạp chí Y học Việt Nam**, tập 471, số 1/2018, 91-93)
- 126. Nguyễn Thị Minh Lý, Nguyễn Lâm Hiếu, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá một số đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng có liên quan đến tiên lượng ở nhóm bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi nặng
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam số 84+85/2018**, 231-239).
- 127. Nguyễn Thanh Hải, **Nguyễn Lâm Việt**, Phạm Quốc Khánh
 - Triệt đốt qua Catheter bằng năng lượng sóng tần số Radio: Kinh nghiệm điều trị tim nhanh trên thất ở trẻ nhỏ.
(**VietNam Medicine Journal**, No.1- MAY-2018, 134-136)
- 128. Nguyễn Thị Minh Lý, Nguyễn Lâm Hiếu, **Nguyễn Lâm Việt**.
 - Đánh giá một số đặc điểm về siêu âm Doppler tim ở bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi nặng
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam số 87/2019**, 97-107).
- 129. Phan Tuấn Đạt, Phạm Mạnh Hùng, **Nguyễn Lâm Việt**
 - Phân tích một số yếu tố liên quan đến kết quả điều trị ở bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim cấp được sử dụng liệu pháp tế bào gốc tủy xương tự thân.
(**Tạp chí Tim mạch học Việt Nam số 94+95/2021**, 178 - 188).
- 130. Nguyễn Lâm Hiếu, Nguyễn Thị Lệ Thanh, **Nguyễn Lâm Việt**, Nguyễn Trà My, Nguyễn Thị Minh Lý
 - Tỷ lệ và một số yếu tố tiên lượng tử vong ở bệnh nhân tăng áp lực động mạch phổi nhóm I
(**Tạp chí nghiên cứu y học Tập 186 số 1**, 29-38)

- 15 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài:

1. Luu Ngoc Hoat, **Nguyen Lan Viet**, GJ van der Wilt, J. Broerse, EJ Ruitenberg and EP Wright. Motivation of university and non-university stakeholders to change medical education in Vietnam.
BMC Medical Education 2009,9:49 doi:10.1186/1472-6920-9-49
2. Marko Noc, Peter Radsel, Nguyen Ngoc Quang, Tom Ploj, Pham Gia Khai, **Nguyen Lan Viet**. Prehospital management of acute ST segment elevation myocardial infarction. In: Thach Nguyen, Moo-Hyun Kim, Tak Kwanm Cindy Grines, Shigeru Saito (eds): Eviden-based Cardiology Practice: A 21st Century Approach. **People's Medical Publishing House USA, 2010 (ESSCI: Electronic Social and Science Citation Index)**
3. Quang NN, Son PT, **Viet NL**, Wall S, Weinehall L, Bonita R, Byass P. Implementing a hypertension management programme in a rural area: local approaches and experiences from Ba-Vi district, Vietnam. **BMC Public Health, 2011 May 17;11:325.**
4. Son PT, Quang NN, **Viet NL**, Khai PG, Wall S, Weinehall L, Bonita R, Byass P. Prevalence, awareness, treatment and control of hyperten- sion in Vietnam— results from a national survey. **J Hum Hypertens 2012;26:268–280.**
5. Quang NN, Son PT, Loi DD, **Viet NL**, Wall S, Weinehall L, Bonita R, Byass P. Cardiovascular disease risk factor patterns and their implications for intervention strategies in Vietnam. Special Issue “Hypertension: From Epidemiology to Therapeutics”. **International Journal of Hypertension, 2012. (ESSCI: Electronic Social and Science Citation Index)**
6. Quang NN, Son PT, **Viet NL**, Weinehall L, Bonita R, Byass P, Wall S. Time trends in blood pressure, body mass index and smoking in the Vietnamese population: **A meta-analysis from multiple cross-sectional surveys. PLoS ONE 2012. (ESSCI: Electronic Social and Science Citation Index)**

7. Quang NN, Son PT, **Viet NL**, Weinehall L, Wall S, Bonita R, Byass P. Effectiveness of community-based comprehensive healthy lifestyle promotion on cardiovascular disease risk factors in a rural Vietnamese population: a quasi-experimental study. **BMC Cardiovascular Disorders** 2012, **12:56**.

8. Byung-Hee Oh, Rinambaan W.M.Kaligis, Yongjun Wang, Felix Eduardo R.Punzalan, Nijasri C. Suwanwela, **Viet Lan Nguyen**, Tsong-Hai Lee, Kui-Hian Sim, Yohji Itoh, Namrata Bahadur, Joy Leong. Survey of atherosclerotic disease in Asian subjects with cardiovascular disease risk factors who were not receiving lipid-lowering agents. **International Journal of Cardiology**, 168/2013, 2761-2766.

9. Tan Quang Phan, MD, Lan Hieu Nguyen, MD, PhD, **Lan Viet Nguyen, MD, PhD**, Wang Soo Lee, MD, PhD, Hoyoun Won, MD, PhD, Iksung Cho, MD, PhD, Seung Yong Shin, MD, PhD, Saima Sharmin, MD, Lulian Johny Thottian, MD, PhD, Sang-Wook Kim, MD, PhD. Imaging Characteristics of Mismatch Lesions: An Angiographic and Intravascular Ultrasound Analysis of 1369 Coronary Lesions. **Angiology**, January 21, 2019.

10. Huynh Van Minh, **Nguyen Lan Viet**, Cao Thuc Sinh, Phan Nam Hung, Nguyen Thi Mong Ngoc, Ngo Van Hung, Tran Kim Son, Nguyen Ta Dong, Doan Chi Thang, Hoang Anh Tien, Hoang Cong Tuan, Thomas Beaney, Xin Xia, Neil Pouter, and Markus P. Schlaich. Blood pressure screening during the May Measurement Month 2017 programme in Vietnam – South –East Asia and Australasia. **European Heart Journal Supplements** (2019) **21 :D127-D129**

11. Van Minh H, **Lan Viet N**, Sinh CT, Hung PN, Ngoc NTM, Van Hung N, Son TK, Dong NT, Thang DC, Thuan ND, Dinh Thoan N, Tien HA, Beaney T, Ster AC, Poulter NR. May Measurement Month 2018: an analysis of blood pressure screening results from Vietnam. **Eur Heart J Suppl** 2020; **22 :H139–H141**.

12. Minh Huynh Van MD, PhD; **Viet Nguyen Lan MD, PhD**; Tran Van Huy MD, PhD; Sinh Cao Thuc MD, PhD; Son Tran Kim MD, PhD; Muoi To MD; Binh Duong Thanh MD; Tien Hoang Anh MD, PhD.
Asian management of hypertension: Current status, home blood pressure, and specific concerns in Vietnam. **J Clin Hypertens**. (08 January 2020)
<https://doi.org/10.1111/jch.13780>

13. Minh Huynh Van, Neil R. Poulter, **Nguyen Lan Viet**, Cao Thuc Sinh, Phan Nam Hung, Nguyen Thi Mong Ngoc, Ngo Van Hung, Tran Kim Son, Nguyen Ta Dong, Doan Chi Thang, Nguyen Duc Thuan, To Anh Tuan, Thomas Beaney, Giles Partington, And Hoang Anh Tien.
Blood pressure screening results from May Measurement Month 2019 in Vietnam. **European Heart Journal Supplements (2021) 23 (Supplement B) , B154-B157**
14. Ly Thị Minh Nguyen, **Viet Lan Nguyen** and Hieu Lan Nguyen
Successful Device Closure of a Large Rupture of Sinus of Valsalva in a Patient With Bicuspid Aortic Valve. **Cardiovasc Imaging Asia. 2022 Apr;6(2):53-55**
15. Huynh Van Minh, **Nguyen Lan Viet**, To Muoi, To Anh Tuan, Ngo Văn Hung, Tra Kim Son, Nguyen Ta Dong, Doan Chi Thang, Thomas Beaney, Sima Toopchiani, Neil R. Poulter, and Hoang Anh Tien
Blood pressure screening results from May Measurement Month 2021 in Vietnam. **European Heart Journal Supplements (2024) 26 (Supplement 3) , iii102 - iii104**

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

- Được tặng thưởng “Giải thưởng Nhà nước về Khoa học Công nghệ” năm 2005.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Pháp
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp thông thường

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI KHAI



GS.TS. Nguyễn Lân Việt

